**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BẮC NINH**

**ĐỀ ÔN TẬP SỐ 13**

**KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ**

**Thời gian làm bài: 50 phút**

**\* Giáo viên ra đề: Phạm Thị Thúy**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Lương Tài số 2 – Lương Tài – Bắc Ninh**

**\* Giáo viên thẩm định: Nguyễn Thị Thu Hương**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Thuận Thành số 2 – Thuận Thành – Bắc Ninh**

**Câu 1**. Chiến thắng Ấp Bắc (1/1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mĩ?

A. “Chiến tranh cục bộ”. C. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

B. “Chiến tranh đặc biệt”. D. “Chiến tranh đơn phương”.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây thuộc nghị quyết của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 11/1939)?

A. Giữ vững thế tiến công chiến lược. B. Thông qua Luận cương.

C. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất. D. Lập Ủy ban dự thảo hiến pháp.

**Câu 3.** Trọng tâm của đường lối đổi mới của Đảng (tháng 12/1986) là đổi mới về

A. kinh tế. B. chính trị C. đối ngoại. D. văn hóa.

**Câu 4.** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, biện pháp trước mắt để giải quyết nạn dốt được Đảng và Chính phủ Việt Nam đề ra là

A. ngày đồng tâm. C. quỹ độc lập.

B. lập “Nha bình dân học vụ” . D. tuần lễ vàng.

**Câu 5.** Trong chiến lược “cam kết và mở rộng” (thập niên 90 của TK XX), để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác, Mĩ đã

A. tăng cương tính năng động của nền kinh tế.

B. sử dụng lực lượng quân đội mạnh.

C. sử dụng khẩu hiệu chống chủ nghĩa khủng bố.

D. sử dụng khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ”.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

A. Chiến tranh xâm lược thuộc địa ở Á, Phi, Mĩ la tinh.

B. Trật tự hai cực Ianta và sự đối đầu Xô – Mĩ.

C. Sự phát triển của các công ty xuyên quốc gia.

D. Sự phát triển của các công ty độc quyền.

**Câu 7.** Trong phong trào cách mạng 1930-1931, chính quyền Xô Viết ở Nghệ-Tĩnh đã

**A.** phát triển kinh tế hàng hóa. **B.** mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.

**C.** lập đội tự vệ đỏ. **D.** chú trọng đầu tư công nghiệp nặng.

**Câu 8.** Trong những năm 1959-1960, phong trào Đồng Khởi nổ ra ở

A. Hà Nội. B. Bến Tre. C. Bắc Giang. D. Quảng Nam.

**Câu 9.** Tháng 1/1975, quân dân Việt Nam đã giành thắng lợi trong chiến dịch nào?

A. Tây Nguyên. B. Đường 9 – Nam Lào.

C. Đường số 14 - Phước Long. D. Huế - Đà Nẵng.

**Câu 10.** Thắng lợi quân sự nào dưới đây của quân dân Miền Nam Việt Nam đã góp phần chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968)?

A. Ấp Bắc. B. Bình Giã. C. Vạn Tường. D. Tây Bắc.

**Câu 11.** Lãnh đạo của cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913) là

A. Hoàng Hoa Thám. B. Võ Nguyên Giáp

C. Phạm Bành. D. Nguyễn Thái Học.

**Câu 12.** Ngày 8/8/1967, Hiệp Hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập tại

A. Bắc Kinh – Trung Quốc. B. Viên – Áo.

C. Băng Cốc - Thái Lan. D. Phnômpênh – Campuchia.

**Câu 13.** Giữa năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lê nin khi đang hoạt động ở

A. Liên Xô. B. Pháp. C. Trung Quốc. D. Mĩ.

**Câu 14.** Trong những năm 80 của thế kỉ XX, Liên Xô và Mĩ đã đạt được thỏa thuận nào sau đây?

A. Ngừng chế tạo bom nguyên tử. B. Thủ tiêu chủ nghĩa thực dân mới.

C. Thủ tiêu tên lửa tầm trung ở châu Âu. D. Hạn chế chủ chủ nghĩa khủng bố.

**Câu 15.** Sự kiện nào mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam lần thứ hai (1945-1954) của thực dân Pháp?

A. Mở cuộc tấn công quân ta ở Ninh Bình và Thanh Hóa.

B. Dàn trận trên 14 chiến thuyền ở trước cửa biển Đà Nẵng.

C. Khiêu khích, tấn công quân ta ở Ấp Bắc và Vạn Tường.

D. Đánh úp trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ.

**Câu 16.** Hội Duy tân do Phan Bội Châu thành lập (tháng 5/1904) chủ trương

A. thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.

B. thiết lập chính thể quân chủ lập hiến.

C. thiết lập chính thể Cộng hòa dân chủ.

D. khôi phục chế độ quân chủ chuyên chế.

**Câu 17.** Mĩ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua kế hoạch Mácsan (1947) nhằm mục đích nào sau đây?

A. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.

B. Thúc đẩy tiến trình hình thành các Liên minh châu Âu (EU).

C. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới “một cực”.

D. Giúp Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với Trung Quốc.

**Câu 18.** Trong giai đoạn 1945 – 1950, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là

A. phá thế bị bao vây, cô lập, mở rộng quan hệ đối ngoại.

B. tiến hành cải tổ để đưa đất nước thoát khoát khủng hoảng.

C. khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

D. xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

**Câu 19.** Cơ sở hạt nhân đầu tiên của tổ chức Việt Nam Quốc dân Đảng là

A. Cường học thư xã . B. Nam đồng thư xã .

C. Quan Hải tùng thư. D. Chấn hưng thực nghiệp.

**Câu 20.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi diễn ra sớm nhất tại quốc gia nào?

A. Ai Cập. B. Cuba. C. Inđônêxia. D. Ấn Độ.

**Câu 21.** Tại sao Pháp lại chọn đô thị làm điểm mở đầu cuộc chiến tranh ở Việt Nam cuối năm 1946?

A. Lực lượng phòng vệ của Việt Nam trong các đô thị mỏng.

B. Lực lượng của Pháp đang tập trung ở vùng ven đô.

C. Đô thị là nơi Pháp có thể thực hiện chính sách thực dân kiểu mới.

D. Đô thị là nơi tập trung các cơ quan đầu não của Việt Nam.

**Câu 22.** Đầu năm 1945, một hội nghị quốc tế giữa 3 nước Anh, Mĩ, Liên Xô được triệu tập tại

A. Vécxai (Pháp). C. Oanhsinhtơn (Mĩ).

B. Ianta (Liên Xô). D. Brucxen (Bỉ).

**Câu 23.** Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và tổ chức Tân Việt Cách mạng Đảng vào cuối những năm 20 của thế kỉ XX là gì?

A. Tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến mau lẹ.

B. Sự thâm nhập và truyền bá rộng rãi của chủ nghĩa Mác – Lê nin.

C. Việt Nam thành lập được chi bộ cộng sản đầu tiên của mình.

D. Quốc tế Cộng sản trực tiếp chỉ đạo phong trào giải phóng dân tộc.

**Câu 24.** Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. thúc đẩy Xô – Mĩ phải chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh.

B. góp phần hình thành các liên minh kinh tế - quân sự khu vực.

C. góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực Ianta.

D. thúc đẩy sự hòa hoãn giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội.

**Câu 25.** Trong phong trào Đồng Khởi (1959-1960), nhân dân miền Nam Việt Nam sử dụng bạo lực cách mạng vì

A. lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã phát triển.

B. không thể tiếp tục đấu tranh bằng con đường hòa bình.

C. cách mạng miền Nam đã chuyển hẳn sang thế tiến công.

D. mọi xung đột chỉ có thể giải quyết bằng vũ lực.

**Câu 26.** Chiến thuật nào sau đây được quân đội Việt Nam sử dụng trong chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950?

A. Đánh tạt sườn. B. Bám thắt lưng địch mà đánh.

C. Đánh vu hồi. D. Đánh điểm, diệt viện.

**Câu 27.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản?

A. Nhật Bản nhập nguyên liệu rẻ từ các nước thuộc thế giới thứ ba.

B. Áp dụng thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất.

C. Các công ty Nhật Bản năng động, có tầm nhìn xa.

D.Vai trò lãnh đạo, quản lý có hiệu quả của nhà nước.

**Câu 28.** Bảnchấtcủa Chính sách kinh tế mới (NEP) (tháng 3/1921) của nước Nga Xô viết là gì?

A. Loại bỏ hoàn toàn vai trò của nhà nước trong việc quản lý điều tiết nền kinh tế.

B. Nhà nước nắm độc quyền, chi phối toàn bộ các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

C. Xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, đặt dưới sự kiểm soát của nhà nước.

D. Thả nổi nền kinh tế cho thị trường tự do điều chỉnh.

**Câu 29.** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng về Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

A. Mĩ giữ vai trò lãnh đạo phe đồng minh từ khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe đồng minh.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai mang tính chất hoàn toàn phi nghĩa.

D. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc dẫn đến thay đổi căn bản của tình hình thế giới.

**Câu 30.** Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam thời kì 1930 -1945 là

A. đánh đổ các giai cấp bóc lột, giành quyền tự do, dân chủ.

B. đánh đuổi Đế quốc xâm lược, giành độc lập dân tộc.

C. lật đổ chế độ phản động thuộc địa, cải thiện dân sinh.

D. lật đổ chế độ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày.

**Câu 31.** Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là

A. mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.

B. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.

C. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

D. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 32.** Một trong những điểm chung của cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945-1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp

A. tác chiến trên cả ba vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.

B. phong trào đấu tranh ở nông thôn và phong trào đấu tranh ở thành thị.

C. hoạt động của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.

D. đấu tranh đồng thời trên ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.

**Câu 33.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?

A. Giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.

B. Giành chính quyền ở các độ thị lớn rồi tỏa về nông thôn.

C. Giành chính quyền ở nông thôn rồi tiến vào thành thị.

D. Giành chính quyền bộ phận rồi tiến lên giành chính quyền toàn quốc.

**Câu 34.** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929) có tác động nhiều mặt đến nền kinh tế Việt Nam **ngoại trừ** việc

A. khiến kinh tế Việt Nam chuyển biến mang tính chất cục bộ.

B. khiến cơ cấu kinh tế Việt Nam tiếp tục chuyển biến.

C. bước đầu du nhập yếu tố kinh tế tư bản chủ nghĩa.

D. tiếp tục cột chặt kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.

**Câu 35.** Hành động nào sau đây **không** phải của phát xít Nhật sau ngày 9/3/1945?

A. Dựng lên chính phủ Trần Trọng Kim.

B. Giúp các dân tộc Đông Dương xây dựng nền độc lập.

C Tăng cường vơ vét bóc lột nhân dân ta.

D. Tuyên bố “giúp các dân tộc Đông Dương xây dựng nền độc lập”.

**Câu 36.** Nhận xét nào đúng về phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Là mảnh đất màu mỡ cho hạt giống cộng sản gieo mầm.

B. Là phong trào chịu sự chi phối hoàn toàn của xu hướng vô sản.

C. Là phong trào chịu sự chi phối hoàn toàn của khuynh hướng dân chủ tư sản.

D. Là nhân tố cơ bản nhất để thành lập Việt Nam Quốc dân Đảng.

**Câu 37.** Thực tiễn xây dựng hậu phương trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) đã để lại cho Đảng ta bài học về?

A. Xây dựng nền kinh tế thị trường. B. Tăng cường hợp tác quốc tế.

C. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa. D. Phát huy sức mạnh toàn dân.

**Câu 38.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về vai trò của lực lượng chính trị trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Lực lượng xung kích, thực hiện vai trò kết hợp vũ trang với tuyên truyền cách mạng.

B. Lực lượng trực tiếp đánh Nhật, có hình thức đấu tranh đi từ hình thức thấp tới cao.

C. Lực lượng chủ yếu, giữ vai trò hỗ trợ quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền.

D. Tuy số lượng không nhiều nhưng là nguồn bổ sung quan trọng cho lực lượng vũ trang.

**Câu 39.** Điểm khác biệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) so với cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược cuối thế kỉ XIX của nhân dân Việt Nam là

A. nhân dân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước chống ngoại xâm.

B. ta phải đối diện với kẻ thù mới là thực dân Pháp.

C. Đảng, Chính phủ đã phát động cuộc chiến tranh nhân dân.

D. có sự phối hợp chiến đấu với các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 40.** Thời cơ trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 đều có điểm chung là

A. là sự kết hợp yếu tố khách quan và chủ quan.

B. lực lượng trung gian ngả về phía cách mạng.

C. kẻ thù vô cùng ngoan cố, tử thủ.

D. có hậu phương vô cùng vững chắc.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1B** | **2C** | **3A** | **4B** | **5D** | **6C** | **7C** | **8B** | **9C** | **10C** |
| **11A** | **12C** | **13B** | **14C** | **15C** | **16B** | **17A** | **18C** | **19B** | **20A** |
| **21D** | **22B** | **23B** | **24C** | **25B** | **26D** | **27A** | **28C** | **29D** | **30B** |
| **31A** | **32B** | **33D** | **34C** | **35B** | **36A** | **37D** | **38B** | **39C** | **40A** |